

BẢNG GIÁ ĐẤT CHÍNH THỨC CỦA 34 TỈNH THÀNH ÁP DỤNG TỪ 01/01/2026

STT	Các tỉnh thành	Văn bản quy định
1	Hà Nội	Nghị quyết 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025
2	Hải Phòng	Nghị quyết 85/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025
3	Ninh Bình	Nghị quyết 38/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
4	Lai Châu	Nghị quyết 100/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
5	Thái Nguyên	Nghị quyết 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025
6	Cà Mau	Nghị quyết 16/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
7	Quảng Trị	Nghị quyết 12/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
8	Lào Cai	Nghị quyết 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
9	Lạng Sơn	Nghị quyết 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025
10	Quảng Ninh	Nghị quyết 100/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025
11	Thanh Hóa	Nghị quyết 52/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025
12	Hà Tĩnh	Nghị quyết 176/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025
13	Vĩnh Long	Nghị quyết 39/2025/NQ-HĐND ngày 22/12/2025
14	Điện Biên	Nghị quyết 28/2025/NQHĐND ngày 25/12/2025
15	Tây Ninh	Đang cập nhật
16	Hồ Chí Minh	Đang cập nhật
17	Hưng Yên	Đang cập nhật
18	Bắc Ninh	Đang cập nhật
19	Gia Lai	Đang cập nhật
20	Đà Nẵng	Đang cập nhật
21	Nghệ An	Đang cập nhật
22	Đồng Nai	Đang cập nhật
23	Khánh Hòa	Đang cập nhật
24	Cần Thơ	Đang cập nhật
25	Phú Thọ	Đang cập nhật
26	Đắk Lắk	Đang cập nhật

27	Quảng Ngãi	Đang cập nhật
28	An Giang	Đang cập nhật
29	Tuyên Quang	Đang cập nhật
30	Lâm Đồng	Đang cập nhật
31	Sơn La	Đang cập nhật
32	Huế	Đang cập nhật
33	Cao Bằng	Đang cập nhật
34	Đồng Tháp	Đang cập nhật

(Chi tiết danh sách do Hãng luật MIBI tổng hợp, cập nhật tới ngày 31/12/2025)